

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 133/2018/HSST

Ngày: 13/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG, TỈNH TUYỀN QUANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Hữu Bình – Bà Lê Thị Thảo

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Vũ Đức Thảo - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 130/2018/HSST ngày 02 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/ QĐXXST - HS ngày 02/11/2018, đối với bị cáo:

Đỗ Văn Th, sinh ngày 18 tháng 7 năm 1964.

Nơi cư trú: Thôn Quang T, xã PN, huyện S, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn 5/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Văn Đ (đã chết) và bà Đỗ Thị S, sinh năm 1933; Vợ: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1968; con: 02 con, con lớn sinh năm 1986 con nhỏ sinh năm 1989; Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/7/2018 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1/ Anh Đỗ Văn Th, sinh năm 1961.

Nơi cư trú: Tổ 5, phường Tân H, thành phố T, tỉnh Q. Vắng mặt

2/ Anh Vũ Văn Ch, sinh năm 1959.

Nơi cư trú: Tại tổ 2, phường T, thành phố T, tỉnh Q. Vắng mặt

3/ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1982

Nơi cư trú tại thôn Cầu G, xã N, huyện S, tỉnh Q. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 27/7/2018 Đỗ Văn Th đi xe ô tô khách từ thành phố T về chợ sáu, thuộc huyện Hoài Đ, thành phố N để bán hàng (măng tươi); đến khoảng 16 giờ ngày 29/7/2018 Th đi xe ôm đến bến xe khách Mỹ Đình, thành phố Hà Nội, mục đích tìm mua Methamphetamine để sử dụng; Th gặp một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) hỏi mua được 01 gói Methamphetamine được gói bằng giấy màu đen (bên trong có 05 gói nilon màu trắng và 07 ống hút nhựa nhiều màu được hàn kín hai đầu, bên trong đều chứa các hạt tinh thể màu trắng là Methamphetamine với giá 800.000đ. Khi mua được Methamphetamine Th ra khu vực vắng người lấy một ít Methamphetamine trong 01 gói nilon màu trắng ra sử dụng, số còn lại Th gói lại cất giấu trong người, sau đó đi xe ô tô khách về đến khu vực đầu cầu Chả, thuộc phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang khoảng 20 giờ, Th xuống xe ô tô gọi điện thoại cho Đỗ Văn Th, sinh năm 1961, trú tại tổ 5, phường Tân H, thành phố T điều khiển xe mô tô đến đón Th về nhà Th để xin ngủ nhờ. Th đón và đưa Th về nhà, sau đó Th đi chơi. Trong thời gian Th ở nhà Th thì có Vũ Văn C, sinh năm 1959, trú tại tổ 2, phường H, thành phố T, tỉnh Q và Nguyễn Văn H, sinh năm 1982, trú tại thôn C, xã PN, huyện S, tỉnh Q đến nhà Th chơi. Khoảng 21 giờ Th đi chơi về ngồi uống nước nói chuyện cùng với Th, Ch và H; lúc này Th lấy 01 gói Methamphetamine cho vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long để dưới nền nhà định sử dụng, thì bị tổ công tác Công an phường T, thành phố T vào nhà Th kiểm tra, phát hiện bắt quả tang hồi 21 giờ 30 phút cùng ngày, thu giữ 01 gói Methamphetamine trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long của Th để dưới nền nhà, đồng thời Th tự giác giao nộp 11 gói Methamphetamine đang cất giấu trong người (trong đó có 04 gói nilon màu trắng, 07 ống nhựa nhiều màu được hàn kín hai đầu)

Tại kết luận giám định số: 361/GĐ-KTHS cùng ngày 01/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật thu giữ của Đỗ Văn Th gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, số thứ tự 323 thuộc danh mục II C, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, tổng khối lượng 2,351g (Hai phẩy ba năm một gam)

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Đỗ Văn Th, Vũ Văn C và Nguyễn Văn H, kết quả dương tính (*Có chất ma túy trong cơ thể*). Th khai nhận là đã sử dụng ma túy tại bến xe khách Mỹ Đình, thành phố Hà Nội. Ch khai nhận ngày 25/7/2018 đã sử dụng ma túy mua của một người đàn ông (không biết tên, địa chỉ) tại Bến xe khách Mỹ Đình, thành phố Hà Nội. H khai nhận ngày 28/7/2018 đã sử dụng ma túy mua của một người đàn ông (không biết tên, địa chỉ) tại cổng trường Đại học Tân Trào, thuộc xã Trung Môn, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Đỗ Văn Th kết quả (-) âm tính.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 130/CT- VKSTP ngày 31 tháng 10 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Đỗ Văn Th về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Văn Th phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù đến 02 (hai) năm tù.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy, 01 chai nhựa màu xanh, 02 coóng thủy tinh màu trắng, 01 dây ống hút nhựa màu trắng đã thu giữ. *(tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Cơ quan cảnh sát điều tra với Chi cục thi hành án dân sự).*

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo chỉ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không có mục đích vụ lợi. Qua xác minh các bị cáo không có tài sản nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Ngoài ra, kiểm sát viên còn đề nghị HĐXX tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua biên bản khám xét; kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 21 giờ 30 phút ngày 29 tháng 7 năm 2018, tại tổ 05, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Đỗ Văn Th, cư trú tại Thôn Quang Thắng, xã PN, huyện S, tỉnh Q đã có hành vi tàng trữ trái phép 2,351g (hai phẩy ba năm một gam) Methamphetamine. Mục đích để sử dụng.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma túy trên địa bàn thành phố Tuyên Quang. Do vậy, cần buộc bị cáo phải chịu mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về mức án mà Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp, có cơ sở để chấp nhận.

[7] Bị cáo chỉ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không có mục đích vụ lợi. Qua xác minh các bị cáo không có tài sản nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Đỗ Văn Th. Công an thành phố Tuyên Quang đã ra quyết định xử phạt hành chính số 259 ngày 7/8/2018, phạt tiền 600.000đ. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn H và Vũ Văn Ch; Công an phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang đã xử phạt vi phạm hành chính tại các Quyết định số 44, 45 ngày 28/8/2018, phạt tiền mỗi người 750.000đ nên HĐXX không xem xét.

Đối với người đàn ông, theo Th khai nhận là người đã bán Methamphetamine cho Th tại Bến xe khách Mỹ Đình, thành phố Hà Nội, nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Đỗ Văn Th, Vũ Văn Ch và Nguyễn Văn H không biết Th tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xem xét xử lý.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 2,331 (hai phẩy ba ba một gam) Methamphetamine là đối tượng giám định hoàn lại; 01 (một) chai nhựa nắp màu xanh, 02 (hai) coóng thủy tinh màu trắng, 01 (một) dây ống hút nhựa màu trắng là tang vật của vụ án không có giá trị sử dụng nên tiêu hủy.

[10] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Đỗ Văn Th** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo **Đỗ Văn Th 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/7/2018.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật TTHS.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài mặt trước phong bì có ghi “Tang vật vụ Đỗ Văn Th, giám định ngày 29/7/2018”. Mặt sau phong bì có chữ ký của đương sự Đỗ Văn Thìn, ông Lê Hoài Vũ – Cán bộ phòng KTHS Công an tỉnh Tuyên Quang và đóng 05 (năm) hình dấu đỏ của phòng KTHS Công an tỉnh Tuyên Quang bên trong chứa 2,331 (*hai phẩy ba ba một gam*) Methamphetamine là đối tượng giám định hoàn lại; 01 (một) chai nhựa nắp màu xanh, 02 (hai) coóng thủy tinh màu trắng, 01 (một) dây ống hút nhựa màu trắng

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 05/11/2018).

3. Căn cứ các Điều 136, 331, 334 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKS ND thành phố;
- Công an thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;
- Sở Tư pháp TQ;
- UBND xã PN;
- Người tham gia tố tụng ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Lan

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Lê Thị Thảo Hà Hữu Bình

Nguyễn Thị Ngọc Lan

